

*Quy Nhơn, ngày 30 tháng 01 năm 2023*

Số: 44 /2023/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2023, giữa:

*Nguyên đơn:* Anh Phan Đình T, sinh năm 1976

*Bị đơn:* Chị Phan Thị T, sinh năm 1982.

Đồng trú tại: Tổ 3, KV8, P. T, Tp. Q, tỉnh B.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Đình T và chị Phan Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ con chung: Anh Phan Đình T và chị Phan Thị T thống nhất có 02 con chung là cháu Phan Tấn Đ, sinh ngày 17/10/2002 và cháu Phan Nhật H, sinh ngày 04/9/2008. Hiện tại Đ đã trưởng thành (trên 18 tuổi), có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa giải quyết; đối với Phan Nhật H, thỏa thuận:

- Về việc nuôi con: Anh T được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Nhật H, sinh ngày 04/9/2008.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T và chị T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết.

*Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nếu lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.*

*Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.*

2.2 Về quan hệ tài sản chung: Anh Phan Đình T và chị Phan Thị T không yêu cầu Tòa giải quyết.

2.3 Về án phí: Anh Phan Đình T và chị Phan Thị T thỏa thuận, anh T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí HNGĐ-ST; được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003161 ngày 12/01/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Quy Nhơn. Hoàn trả lại anh T số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

## **THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***

- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**Ung Quang Định**